

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 – ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 08-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
 - + Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tấn Trường
 - + Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Uyên
Ông Nguyễn Sỹ Luận
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuỳ Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 38/2025/TBST-HS ngày 20/6/2025, đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Ngô Văn T** - sinh ngày 07/4/1995, tại: Bình Phước (nay là Đồng Nai). Tên gọi khác: T. Nơi cư trú: Thôn P, Xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước (**nay là phường P, tỉnh Đồng Nai**); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Ngô D - sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị C (đã chết). Bị cáo có 03 người anh, lớn nhất sinh năm 1988, bị cáo là con út. Bị cáo chưa có vợ con.

Bị cáo đang bị chấp hành hình phạt tù tại trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo Bản án số 325/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là: TAND Khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh), theo Quyết định thi hành án phạt tù số 560/2021/QĐ-CA ngày 01/11/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là: TAND Khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh).

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 110/2020/HS-ST ngày 23/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là: TAND Khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 02 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 04/02/2021 chấp hành xong. Bản án số 325/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là: TAND Khu

vực 16 – TP. Hồ Chí Minh) xử phạt 06 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo đang thi hành án phạt tù tại trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Bà Thạch Thị N, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Thạch Thị N, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long)

2/ Ông Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước. (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai).

3/ Ông Phạm Minh C, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn H, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước. (Nay là phường P, tỉnh Đồng Nai).

4/ Ông Nguyễn H, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn H, xã P, thị xã P, tỉnh Bình Phước. (Nay là phường P, tỉnh Đồng Nai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/3/2017, Nguyễn H, sinh năm 14/8/2001 điều khiển xe mô tô Dream, không biển số chở theo Phạm Minh C, sinh năm 05/5/2003 và Ngô Văn T ngồi phía sau cùng mang theo 01 khẩu súng cò (súng tự chế) đi bộ bắn chim trong vườn điều tại xã Phước Tân, huyện Phú Riềng. Khi cả ba điều khiển xe mô tô theo đường mòn phía sau nhà vườn của ông Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1968; trú tại thôn Đ, xã P, huyện P (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai) thì T phát hiện thấy chuồng nuôi gà nên nói H dừng xe lại để Tân vào xin gà về thịt làm mồi nhậu thì H đồng ý. Sau khi H dừng xe, T ôm khẩu súng cò bằng hai tay phía trước ngực, đầu súng chĩa lên trời và đi vào nhà ông Th theo hướng cửa sau nhà nói ra đường mòn để đi vào khu vực sân còn H, C chạy xe vòng qua nhà ra gốc bơ và đứng ở phía sau nhà. Khi T vào sân nhà gặp bà Thạch Thị N, sinh năm 1977 và con gái Thạch Thị N, sinh năm 1996 là người làm thuê cho ông Th vừa đi làm về và đứng tại sân bê tông của căn nhà. Lúc đó, T xin gà nhưng bà N trả lời “gà của ông chủ không phải gà bà N nên không cho” thì T nói “không cho cũng bắt”. Sau đó, T đi ra đường mòn theo hướng khi đi vào ban đầu để gọi H và nói H vào chuồng gà chọn con gà nào to thì bắt. H đi vào sân và đi đến chuồng gà bắt một con gà mái lông màu xám nặng 1,7kg rồi đem ra xe mô tô. Khi H bắt gà xong và mang gà ra xe mô tô thì T cầm súng cò bắn một con gà trống ngoài vườn nhưng không trúng và quay về phía nhà nói “đưa nào ra bắn chết mẹ”. Sau đó T đi ra và cả ba lên xe mô tô đi về nhà Phan Văn Tr, sinh năm 1988 làm thịt gà uống rượu.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 53/HĐ.ĐGTSTTTHS ngày 12/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Riềng, kết luận tại thời điểm ngày 25/3/2017, giá trị tài sản của: 01 con gà mái, loại gà ta thả vườn, trọng lượng 1,7 kg, có giá là 140.000 đồng x 1,7kg là 238.000 đồng. (BL: 40, 41)

- Tại bản kết luận giám định số 1079/KL-KTHS ngày 25/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận các mẫu vật gửi giám định (01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 31cm; 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 32,5cm; 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 20cm; 01

ống nhựa màu xám quần băng keo dài 23 cm) là các bộ phận của loại súng chế tạo thủ công bắn bằng hơi côn. Hiện tại các mẫu giám định trên đã bị gãy, hư hỏng, không có khả năng liên kết, không sử dụng được để bắn đạn ra khỏi nòng súng nên không có tính năng tác dụng của vũ khí. Các mẫu vật gửi giám định nêu trên không phải là vũ khí quân dụng. (BL: 17, 18)

Vật chứng thu giữ: 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 31cm;

- 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 32,5cm;
- 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 20cm;
- 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 23 cm.

Bản Cáo trạng số: 35/Ctr – VKSPR ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai) truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, 54, 56 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt chính đối với Bản án số 325/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để chấp hành hình phạt chung, trừ đi thời gian đã chấp hành, còn lại bị cáo có nghĩa vụ chấp hành.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí hình sự theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Thạch Thị N, bà Thạch Thị N và ông Nguyễn Quốc Th không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước (**nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai**) truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, kết luận định giá, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/5/2017, Ngô Văn T cầm theo khẩu súng còn tự chế đi vào vườn nhà ông Nguyễn Quốc Th tại thôn Đồng Tháp, xã Phước Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước (**nay là xã Phú Trung, tỉnh Đồng Nai**) do bà Thạch Thị N, Thạch Thị N quản lý, trông coi vườn. Tại đây, khi T không xin được gà đã dùng lời nói “Không cho cũng bắt”, cầm súng còn để bà N, N không dám phản kháng và nói Nguyễn H vào trong chuồng gà bắt 01 con gà mái, qua định giá là 238.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Ngô Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 170 BLHS.

[3] Xét về tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an trị an tại địa phương. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gây thiệt hại không lớn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang chấp hành án, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không đặt ra việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 31cm; 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 32,5cm; 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 20cm; 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 23cm. Đây là vật chứng vụ án dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Thạch Thị N, bà Thạch Thị N và ông Nguyễn Quốc Th không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Đối với Phan Văn Tr, quá trình điều tra xác định Tr không biết con gà mà Tấn mang đến nhà làm thịt từ hành vi phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Đối với Phạm Minh C, quá trình điều tra, C đứng ngoài không nghe, nhìn thấy sự việc và không tham gia vào hành vi phạm tội của Tấn nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn H, quá trình điều tra H khai nhận do T nói vào xin gà của người dân và H đứng ngoài nên không nghe và nhìn thấy sự việc, T gọi H vào bắt gà nên H nghĩ T đã xin được gà rồi mới vào bắt gà. Do đó, không đủ căn cứ xác định H đồng phạm với T nên không đề cập xử lý.

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Ngô Văn T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Văn T** phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 01 (Một) năm tù.

+ Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015: Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù của Bản án này với 06 (Sáu) năm tù của Bản án hình sự số 325/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 16 - TP. Hồ Chí Minh), buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 02 năm 2021.

Bị cáo đang bị chấp hành hình phạt tù tại trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định thi hành án phạt tù số 560/2021/QĐ-CA ngày 01/11/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (nay là TAND Khu vực 16 – TP. Hồ Chí Minh).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ: Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 31cm; 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 32,5cm; 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 20cm; 01 ống nhựa màu xám quần băng keo dài 23cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31 ngày 26 tháng 02 năm 2025 giữa Công an huyện Phú Riềng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

4. Án phí sơ thẩm: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 11 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng THADS Khu vực 11 – Đồng Nai;
- CA tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- **Phân trại TG KV.Phú Riềng;**
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Đã ký

Đỗ Tấn Trường